

Sông Mã, ngày 27 tháng 9 năm 2022

Số: 01/2022/QĐST - KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 292, 293, 298, 317, 318, khoản 7 Điều 323, 500 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 90, 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải T1 ngày 19 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2022/TLST – KDTM ngày 26 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T1 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T1, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Q. Địa chỉ: Số 18 L, phường H, quận G, T1 phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh T. Chuyên viên xử lý nợ - Trung tâm xử lý nợ Công ty MB AMC.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hải N, sinh năm 1954; Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956. Địa chỉ: Bản T, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn T1, sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản N, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

(1) Ông Nguyễn Hải N, bà Nguyễn Thị M nợ Ngân hàng Q tổng số tiền là 4.323.352.745đ (Bốn tỷ ba trăm hai mươi ba triệu, ba trăm năm mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi năm đồng) tính đến hết ngày 19/9/2022 theo Hợp đồng tín dụng số 127157.20.785.7943752.TD; gồm:

Khoản tiền nợ gốc là: 3.800.000.000 đ.

Khoản lãi trong hạn, quá hạn là 29.809.895đ.

Khoản tiền lãi phạt trên gốc quá hạn: 489.893.562đ.

Khoản tiền phạt trên lãi quá hạn: 3.649.288 đ

(2) Ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M sẽ thanh toán toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng Q tính đến hết ngày 19/9/2022 là 4.323.352.745đ (Bốn tỷ ba trăm hai mươi ba triệu, ba trăm năm mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi năm đồng) cùng lãi phát sinh tính đến thời điểm thanh toán, hạn cuối thanh toán vào ngày 20/11/2022. Phương thức thanh toán T1 2 đợt: Đợt 1 thanh toán 1.000.000.000đ trả trước 20/10/2022; Đợt 2 thanh toán nốt số còn lại 3.323.352.745đ, thời gian trả xong trước ngày 20/11/2022.

Kể từ ngày 20/9/2022 Ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

(3) Trong trường hợp ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M vi phạm về lộ trình thanh toán là đợt 1 thanh toán 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) trả trước 20/10/2022 theo như thỏa thuận đã nêu tại mục (2) của Quyết định này thì Ngân hàng Q được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại, bán đấu giá toàn bộ các tài sản đảm bảo nêu dưới đây để thanh toán cho toàn bộ khoản nợ của ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M với Ngân hàng:

- Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 88, tờ bản đồ SDQH, có số AA 302984, vào sổ cấp giấy GCNQSDĐ số 821QSĐĐ/1376/QĐ do UBND thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La cấp ngày 25/12/2005, có địa chỉ tại: Tổ 8, phường Tô Hiệu, thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 69, tờ bản đồ số 45, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số BC 911666, vào sổ cấp số GCN: CH 000798 do UBND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La cấp ngày 26/11/2010, có địa chỉ tại: Bản T, xã K, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Các tài sản nêu trên được mô tả rõ trong biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 17/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (có sơ đồ kèm theo) và biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân T1 phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

(4) Về chi phí xem xét tố tụng: Ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M phải chịu các chi phí tố tụng và chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ 02 tài sản tài sản đảm bảo được nêu tại mục (3) của Quyết định này là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Do Ngân hàng Q đã tạm ứng để chi trả nên ông N và bà M có nghĩa vụ phải thanh toán số tiền 20.000.000đ này cho Ngân hàng Q.

(5) Trường hợp sau khi xử lý các tài sản thế chấp được nêu tại mục (3) của Quyết định này vẫn không đủ để thanh toán cho khoản nợ của ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M với Ngân hàng Q thì ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M tiếp tục có nghĩa vụ phải thanh toán hết số tiền còn lại cho Ngân hàng Q.

Trong trường hợp sau khi xử lý các tài sản thế chấp được nêu tại mục (3) của Quyết định để thanh toán cho khoản nợ của ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M với Ngân hàng Q còn thừa thì Ngân hàng Q có trách nhiệm trả lại cho ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M số tiền thừa còn lại sau khi trừ đi số tiền đã thanh toán cho khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ gồm nợ gốc và lãi phát sinh tại thời điểm thanh toán cho Ngân hàng Q mà không phải xử lý tài sản đảm bảo được nêu tại mục (3) của Quyết định này thì các bên liên quan trong hợp đồng thế chấp phải làm thủ tục xóa thế chấp và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M.

(5) Về án phí: Ông Nguyễn Hải N và bà Nguyễn Thị M được miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ngân hàng Q không phải chịu án phí và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 56.000.000đ (Năm mươi sáu triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001619 ngày 26/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS T1 phố Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Đương sự;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN**Hoàng Thị Nhung**